TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN B** **THÀNH PHỐ H**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 601/2019/QĐST-HNGĐ	*B, Ngày 11 tháng 12 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN B

Căn cứ khoản 4 Điều 147; Điều 212; Điều 213; khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55; 58; 59; 81; 82; 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 3 Điều 37 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 629/2019/TLST- VHNGĐ ngày 02 tháng 12 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình:

- **Anh Hoàng Mạnh Q**, sinh năm 1989; ĐKHKTT và nơi ở: Số 34 khu nhà tạm, phường K, quận Đ, thành phố H.

- **Chị Nguyễn Thị Lan A**, sinh năm 1991; ĐKHKTT và nơi ở: 129 phố Đ, phường Đ, quận B, thành phố H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Anh Hoàng Mạnh Q và chị Nguyễn Thị Lan A kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn vào ngày 08/10/2010 tại Ủy ban nhân dân phường K, quận Đ, thành phố H.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 03 tháng 12 năm 2019 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 629/2019/TLST- VHNGĐ ngày 02 tháng 12 năm 2019.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 03 tháng 12 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập Biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Hoàng Mạnh Q và chị Nguyễn Thị Lan A.

- Về con chung: Anh Hoàng Mạnh Q và chị Nguyễn Thị Lan A có một con chung là: Hoàng Thục A, sinh ngày 23/7/2010. Anh chị thống nhất thỏa thuận để chị Nguyễn Thị Lan A trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng Hoàng Thục A, sinh ngày 23/7/2010. Anh Hoàng Mạnh Q tự nguyện đóng góp 2.000.000 đồng/tháng tiền cấp dưỡng nuôi con kể từ tháng 12/2019 cho đến khi con chung trưởng thành (18 tuổi) hoặc có sự thay đổi khác của pháp luật.

Anh Hoàng Mạnh Q có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và nhà ở: Anh Hoàng Mạnh Q và chị Nguyễn Thị Lan A không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không xem xét.

- Về các khoản vay nợ: Anh Hoàng Mạnh Q và chị Nguyễn Thị Lan A xác định không vay nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không xem xét.

- Về lệ phí: Anh Hoàng Mạnh Q tự nguyện chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng lệ phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được trừ tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lại thu số 0005980 ngày 02/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận B, thành phố H.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân thành phố H;
- Viện kiểm sát nhân dân quận B;
- Chi cục THA dân sự quận B;
- UBND phường K,
quận Đ, thành phố H.
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đinh Ngọc Liên